TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 11/2020/HNGĐ-ST
Ngày 28/5/2020
"V/v ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Vũ Quốc Phòng

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên toà: bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 164/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXX-ST ngày 05 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Trần Thị Mai H, sinh năm 1975; nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã C, huyện D (nay tổ dân phố Đ, phường C, thị xã D), tỉnh Hà Nam; Chỗ ở hiện nay: số 221 phố N, thị trấn Đ, huyện D (nay phố N, phường Đ, thị xã D), tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Bị đơn:** Ông Nghiêm Khắc T, sinh năm 1955; Địa chỉ: thôn Đ, xã C, huyện D (nay tổ dân phố Đ, phường C, thị xã D), tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Thị Mai H trình bầy:

Bà và ông T đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 10/4/2013 tại Ủy ban nhân dân xã C (nay là phường C), D, Hà Nam trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu.

Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hạnh phúc được khoảng một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên không tìm được tiếng nói chung, trong cuộc sống hàng ngày luôn bất đồng quan điểm dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không thông cảm, chia sẻ, động viên, không yêu thương chăm sóc. Tình trạng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng bà tồn tại trong thời gian dài mặc dù bà đã chủ động điều chỉnh lối sống, sinh hoạt để tìm sự hòa hợp và được người thân khuyên can, hòa giải nhưng tình cảm

giữa hai vợ chồng không được cải thiện, mâu thuẫn vẫn tồn tại. Vợ chồng bà sống ly thân nhiều lần, lần gần đây nhất từ tháng 6 năm 2019 đến nay. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin ly hôn ông Tấn.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nghiêm Khắc T thừa nhận bà H trình bày về điều kiện thủ tục đăng ký kết hôn, thời điểm sống ly thân giữa hai vợ chồng là đúng.

Theo ông vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng ông không đồng thuận trong làm ăn cũng như trong sinh hoạt hàng ngày nên dẫn đến thường xảy ra mâu thuẫn, bất hòa, xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau. Sau nhiều lần vợ chồng xảy ra mâu thuẫn bà Hằng thường bỏ về nhà ngoại ở. Vợ chồng ông sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Sau khi sống ly thân ông vẫn vào nhà ngoại thăm vợ con mong muốn đoàn tụ nhưng bà H không quay về chung sống. Nay bà H xin ly hôn ông thấy mâu thuẫn vợ chồng chưa lớn chỉ là những xung đột quan điểm nên ông không muốn vợ chồng phải ly hôn.

* Về con chung: Bà H, ông T xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Nghiêm Vân A, sinh ngày 20/12/2014, cháu Nghiêm Thùy A, sinh ngày 20/12/2014.

Khi ly hôn bà H xin được nuôi hai con và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Ông T xin nuôi một trong hai con và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: ông T đồng ý để bà H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và ông không phải cấp dưỡng nuôi con chung, ngoài ra các đương sự giữ nguyên quan điểm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị xử ly hôn giữa bà Trần Thị Mai H và ông Nghiêm Khắc T; về con chung: giao bà H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, công sức, công nợ: không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị Mai H và ông Nghiêm Khắc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Uỷ ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn ngày 10/4/2013 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và do mâu thuẫn về

kinh tế dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi vã, xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau. Vợ chồng ly thân từ tháng 6/2019 đến nay không quan tâm gì đến nhau, quá trình sống ly thân thì ông T đã chủ động nối lại tình cảm nhưng không có kết quả. Sau khi thụ lý Tòa án đã hòa giải nhưng bà H vẫn kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, xét yêu cầu xin ly hôn của bà H là có căn cứ nên chấp nhận.

[2] *Về con chung:* Vợ chồng có hai con chung là Nghiêm Vân A, sinh ngày 20/12/2014 và Nghiêm Thùy A, sinh ngày 20/12/2014.

Xét nguyện vọng nuôi con chung của bà Trần Thị Mai H và được sự đồng ý của ông Nghiêm Khắc T, cần giao bà Trần Thị Mai H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: do bà H không yêu cầu nên ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] *Về án phí ly hôn:* Bà Trần Thị Mai H phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử ly hôn giữa bà Trần Thị Mai H và ông Nghiêm Khắc T.

2. Về con chung: Giao bà Trần Thị Mai H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nghiêm Vân A, sinh ngày 20/12/2014 và Nghiêm Thùy A, sinh ngày 20/12/2014 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Ông Nghiêm Khắc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Trần Thị Mai H, ông Nghiêm Khắc T được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Bà H và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Trần Thị Mai H phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà H đã nộp theo biên lai số 0003126 ngày 05/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Bà Trần Thị Mai H, ông Nghiêm Khắc T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam.*
- *VKSND Duy Tiên.*
- *THADS Duy Tiên.*
- *UBND C;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận